

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2018/HSST
Ngày 16 tháng 11 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ứng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cầm Văn Quynh

2. Bà Hoàng Thị Kiều

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Kim - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2018/TLST-HS, ngày 26 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2018/QĐXXST-HS, ngày 05/11/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Sộng A D** - Sinh năm 1997 tại huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản S, xã Sam Kha, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa 9/12; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Con ông: Sộng A S và bà Giàng Thị D; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: Tốt

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2018 đến ngày 08/10/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn là bảo lãnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Sộng A H** - Sinh năm 1999 tại huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản S, xã Sam Kha, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa 9/12; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không, con ông: Sộng Dạ C và bà Thào Thị S; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 14/8/2018 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Chị Vy Thị L, sinh năm 1989; trú tại: Bản Nà Lốc, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/5/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sốp Cộp nhận được đơn trình báo của chị Vy Thị L về việc bị mất trộm tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO7, màu trắng, bên trong có lắp 02 sim số thuê bao 01669584840 và 01698941632 xảy ra vào khoảng thời gian 18 giờ 14 phút ngày 06/5/2018 tại nhà chị (Quán điện tử Trường Lệ) thuộc bản Nà Lốc, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp tỉnh Sơn La và có nghi ngờ cho 02 khách đến quán chơi điện tử.

Qua trích xuất camera của gia đình chị L cơ quan điều tra xác định Sộng A D và Sộng A H là người thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại nói trên. Ngày 09/5/2018 khi D và H đang chơi điện tử tại quán game thuộc bản Hua Mường, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp thì được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp triệu tập đến để làm việc, tại Cơ quan điều tra D và H đều khai nhận hành vi Trộm cắp chiếc điện thoại di động của chị Vy Thị L ngày 06/5/2018 và giao nộp chiếc điện thoại di động đã trộm cắp được cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp.

Ngày 09/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã ban hành yêu cầu số: 219 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản tố tụng - Ủy ban nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La định giá 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO 7, màu trắng thu giữ của Sộng A D.

Kết luận định giá tài sản số: 104/KL-ĐGTS ngày 09/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng - Ủy ban dân nhân huyện Sốp Cộp, kết luận: 01 chiếc điện thoại OPPO NEO7, màu trắng có giá là: 2.453.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn đồng*)

Qua trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Sộng A D và Sộng A H khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 06/5/2018, Sộng A D và Sộng A H đi xe khách từ xã Sam Kha, huyện Sốp Cộp đến trung tâm huyện Sốp Cộp để tìm việc làm thuê. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày cả hai đi vào quán điện tử Trường Lệ tại bản Nà Lốc, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp chơi điện tử. Đến khoảng 18 giờ D đi vệ sinh thì phát hiện 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO NEO 7, màu trắng đang cắm sạc pin để trên bàn ở giữa nhà. Trong quán không có ai trông coi D đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại di động. D đã nói với H *“có một điện thoại di động đang cắm sạc trên mặt bàn có lấy trộm không”* H ra xem và nói với D *“lấy thì lấy, không lấy thì tùy”*. D nói với H *“Tao đi lấy trộm điện thoại, nếu có người ra vào thì mày gọi*

tao nhé”, H đồng ý cảnh giới cho D. D đứng dậy lại gần chiếc điện thoại rút sạc ra rồi bỏ chiếc điện thoại vào trong túi quần bên phải đằng sau đang mặc rồi đi ra ngoài, H quan sát thấy D đã lấy được điện thoại nên cũng đứng dậy đi theo sau. D và H đi bộ lên khu vực bể nước sạch thuộc bản Hua Muồng, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp lấy điện thoại vừa trộm cắp được ra xóa hết dữ liệu trong điện thoại, để tránh bị phát hiện. Sau đó D và H tự chụp ảnh cái đặt làm hình nền điện thoại và bật chế độ không liên lạc được để tránh sự phát hiện của người khác. Sau đó H có bàn với D là mang chiếc điện thoại trộm cắp được đi bán nhưng D chưa đồng ý, D nói để D sử dụng H cũng đồng ý để D sử dụng trước khi nào hết tiền mới đem bán.

Tại bản Cáo trạng số: 94/KSĐT-KT ngày 25/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp để xét xử các bị cáo: Sộng A D, Sộng A H về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Sộng A D, Sộng A H phạm tội: Trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Sộng A D từ 07 đến 12 tháng tù, Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s, khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Sộng A H từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Trả lại cho người bị hại chiếc điện thoại di động OPPO NEO 7, màu trắng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo D, H; người bị hại không có ý kiến gì đối đáp tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên. Các bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với cộng đồng trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Sộng A D, Sộng A H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là phù hợp với thời gian, địa điểm, phù hợp với lời khai của người bị hại. Các bị cáo Sộng A D, Sộng A H đã cùng nhau bàn bạc thống nhất lên lút bí mật nhằm chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị L ngày 06/5/2018 với mục đích là để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hội đồng xét xử nhận định hành vi trên của các bị cáo Sộng A D, Sộng A H đã phạm vào tội: Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 có khung hình phạt cao nhất đến 03 năm tù. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt có trị giá dưới 50 triệu đồng, do đó việc Viện kiểm sát huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 BLHS là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những trực tiếp xâm hại quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người bị hại mà pháp luật cần phải bảo vệ và xã hội lên án mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo D sau khi hành vi trộm cắp tài sản bị phát hiện cơ quan điều tra cho bị cáo tại ngoại để điều tra bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra. Ngày 24/7/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sốp Cộp đã ra Quyết định truy nã đối với bị cáo. Ngày 10/8/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sốp Cộp mới bắt được bị cáo theo quyết định truy nã do đó bị cáo cần phải bị áp dụng hình phạt tương xứng để trừng trị bị cáo và phòng ngừa chung

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án án thấy rằng bị cáo D là người khởi xướng, chủ mưu, cầm đầu và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản do đó bị cáo sẽ phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo H. Bị cáo H là người giúp sức cảnh giới cho bị cáo D thực hiện hành vi phạm tội do đó bị cáo sẽ phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó các bị cáo sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Xét về nhân thân của các bị cáo thấy rằng các bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Theo báo cáo của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú thì các bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, có biểu hiện trộm cắp vặt, lười lao động thường bỏ nhà đi lang thang.

Để trừng trị đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa cần cách ly bị cáo Sộng A D ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo Sộng A H phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có

nơi cư trú rõ ràng xét thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà chỉ cần tuyên giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đối với người bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng chẵn) và không nhận lại chiếc điện thoại OPPO NEO 7, màu trắng là không có căn cứ. Chiếc điện thoại này là vật chứng của vụ án đã được cơ quan điều tra thu hồi còn nguyên hiện trạng trước khi bị mất nên yêu cầu của người bị hại sẽ không được chấp nhận, trường hợp chiếc điện thoại di động của chị L bị hư hỏng cần phải sửa chữa khắc phục thì chị L có quyền yêu cầu các bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự trong vụ án khác khi có đủ căn cứ.

[6] Vật chứng thu giữ của vụ án: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO7 màu trắng; 01 thẻ nhớ Micro SD dung lượng 02 GB là tài sản hợp pháp của chị Lê bị các bị cáo trộm cắp nên cần trả lại cho chị L.

Về án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo: Sộng A D, Sộng A H phạm tội: Trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sộng A D 07 (Bảy) tháng tù. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam là 01 tháng 28 ngày, bị cáo còn phải chấp hành tiếp là 5 tháng 02 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sộng A H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án là ngày 16/11/2018. Giao bị cáo Sộng A H cho UBND xã Sam Kha, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3 Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại

chi chị Vy Thị L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO7 màu trắng, có viền màu vàng, vỏ ốp nhựa màu trắng có hình con bướm và hình bông hoa màu đỏ, xanh; 01 thẻ nhớ Micro SD dung lượng 02 GB. Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 26/10/2018 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp và Công an huyện Sốp Cộp.

4. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo không phải bồi thường cho người bị hại trong vụ án này.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc các bị cáo Sông A D, Sông A H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*)

Báo cho các bị cáo, người bị hại biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 16/11/2018.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKS huyện Sốp Cộp;
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS;
- Người bị hại
- UBND xã Sam Kha
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ứng Văn Cường